TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **221/**2017/QĐST-HNGĐ	*Thanh Khê, ngày 7 tháng 8 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 304/2017/TLST - HNGĐ ngày 6.6.2017 giữa:

- Nguyên đơn**:** Chị **Tăng Thị Hồng A**, sinh năm 1981; Địa chỉ: số nhà 138 đường T, phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: Anh **Ngô Văn H,** sinh năm 1975; Địa chỉ: số nhà 41/5 đường L, tổ 36 phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Căn cứ Điều 212 và 213 Bộ Luật tố tụng dân sự ;

- Căn cứ các Điều 55, 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình 2014.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26.7.2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành về việc thuận tình tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Tăng Thị Hồng A** và anh **Ngô Văn H.**

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tăng Thị Hồng A và anh Ngô Văn H.

* *Về quan hệ con chung:* Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận về việc nuôi con chung như sau:

Giao con chung Ngô Thiên Đ, sinh ngày: 26.6.2013 cho chị Tăng Thị Hồng A trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Giao con chung Ngô Thiên P, sinh ngày: 15.07.2005 cho anh Ngô Văn H trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Không bên nào phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Quyền và nghĩa vụ đối với con chung các bên đương sự được thực hiện theo quy định của pháp luật.

-**Về tài sản chung và nợ chung**: Chị Tăng Thị Hồng A và anh Ngô Văn H xác định không có.

* Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* chị Tăng Thị Hồng A tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí hôn nhân gia đình mà chị A đã nộp theo biên lai thu số 7290 ngày 6.6.2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng. Chị A được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Q. Thanh Khê;
- Chi cục THADS Q.Thanh Khê;
- UBND p.T ;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phan Vĩnh Chuyển